

ThA Sơn, ngày 19 tháng 11 năm 2024.

Số: 117/2024/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều: 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của **chị Nguyễn Thị Kim L và A Vũ Quang H**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của **chị Nguyễn Thị Kim Liễu**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: **Chị Nguyễn Thị Kim Liễu**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số nhà 167, phố Hoàng Sơn, thị trấn ThA Sơn, huyện ThA Sơn, tỉnh Phú Thọ;

+ Người bị kiện: **A Vũ Quang H**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số nhà 167, phố Hoàng Sơn, thị trấn ThA Sơn, huyện ThA Sơn, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: 385/59 Lê Văn Thọ, phường 9, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Nguyễn Thị Kim L và A Vũ Quang H**.

- Về con chung: **Chị L và A H** xác định có 03 con chung là **Vũ Quang A, Vũ A T và Vũ Bảo Ch**.

Hiện con chung là Vũ Quang A, sinh ngày 08/10/2003 đã thành niên, có việc làm nên chị L và A H không yêu cầu giải quyết vấn đề gì.

Giao cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ A T, sinh ngày 07/12/2006 và cháu Vũ Bảo Ch, sinh ngày 25/3/2012; kể từ ngày 19/11/2024 đến khi thành niên.

A H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị L không yêu cầu và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Chị L và A H thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện ThA Sơn;
- THADS huyện ThA Sơn;
- UBND thị trấn Yên Viên,
huyện Gia Lâm, TP Hà Nội
- Lưu TA.

Nguyễn Khắc Vĩnh